TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN MÔ** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 89/2019/QĐST-HNGĐ	*Yên Mô, ngày 30 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 109/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Ngô Thị H, sinh năm 1988. Địa chỉ: Xóm 8, xã Mai Sơn, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. Hiện đang trú tại: Thôn 9, xã Đông Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Anh Mai Văn S, sinh năm 1986. Địa chỉ: Xóm 8, xã Mai Sơn, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ngô Thị H và anh Mai Văn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc nuôi con: Giao cho chị Ngô Thị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Mai Thanh H, sinh ngày 14/4/2009 và cháu Mai Trí B, sinh ngày 15/10/2014 cho đến khi các cháu thành niên.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Mai Văn S cấp dưỡng nuôi con mỗi

cháu là 1.500.000 đồng (hai cháu là 3.000.000 đồng) tháng kể từ tháng 12/2019 cho đến khi cháu H, cháu B thành niên.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, thì anh Mai Văn S còn phải trả số tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án, theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Quyền và nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình.

2.2. Về chia tài sản: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Ngô Thị H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Ngô Thị H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0002187 ngày 06 tháng 12 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Mô.

+ Hoàn lại cho chị Ngô Thị H số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

+ Anh Mai Văn S phải nộp án phí cấp dưỡng nuôi con số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô;
- UBND xã Đông Sơn, thành phố Tam Điệp, NB;
- Chi cục THA dân sự huyện Yên Mô;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

PHAN NGỌC HÀ